CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HSX: HAG)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	13,050 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.0%	**-5.8%**	**69.0%**

ROE — 2023: **28.0%** | +/- YoY ▲ 5.2%

DT thuần — *Q1/24*: **1,241** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 657 ▼ 34.6% | YoY ▼ 456 ▼ 26.9%

DT thuần — *2023*: **6,442** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 1,331 ▲ 26.1%

LN gộp — *Q1/24*: **498** *tỷ VNĐ* | QoQ ▲ 281 ▲ 130% | YoY ▲ 86.0 ▲ 20.9%

LN gộp — *2023*: **1,293** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 120 ▲ 10.2%

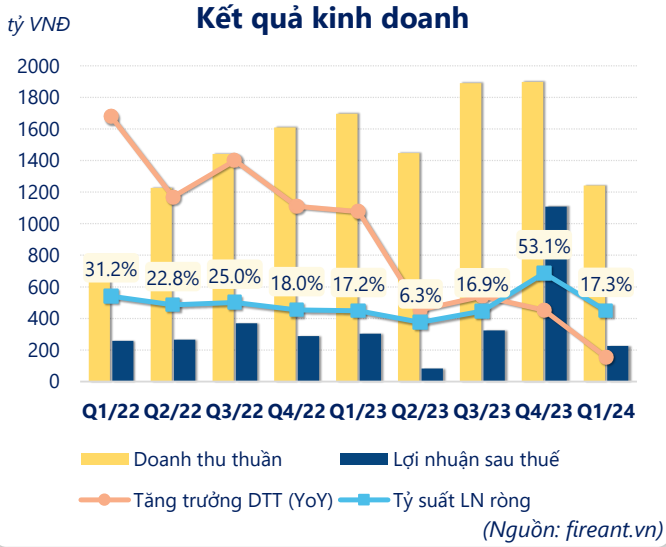
LN thuần — *Q1/24*: **240** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 1,107 ▼ 82.2% | YoY ▼ 72.0 ▼ 23.0%

LN thuần — *2023*: **1,690** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 582 ▲ 52.5%

LN sau thuế — *Q1/24*: **226** *tỷ VNĐ* | QoQ ▼ 882 ▼ 79.6% | YoY ▼ 77.0 ▼ 25.3%

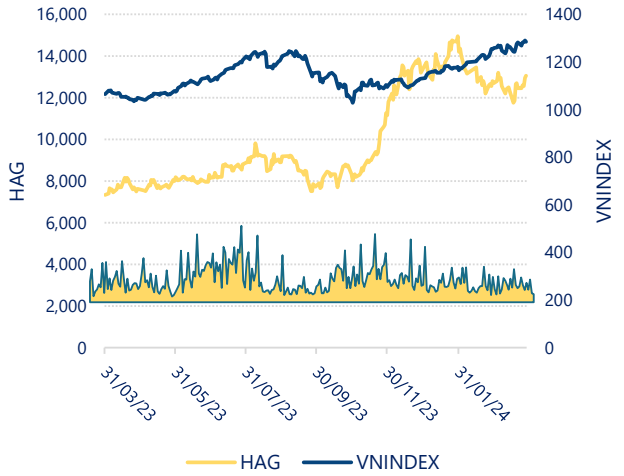
LN sau thuế — *2023*: **1,782** *tỷ VNĐ* | YoY ▲ 657 ▲ 58.4%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

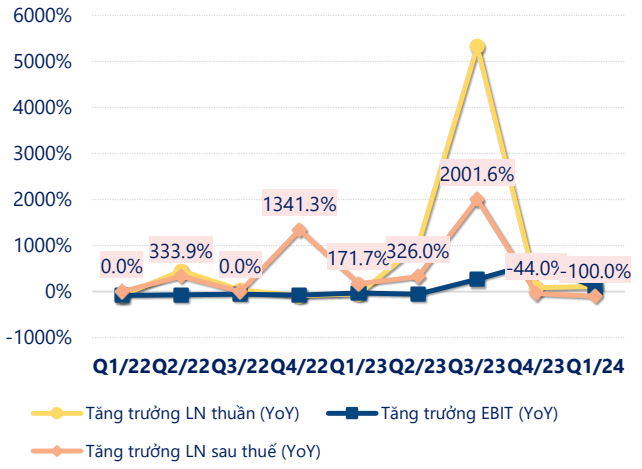
Lịch sử giá



CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HSX: HAG)

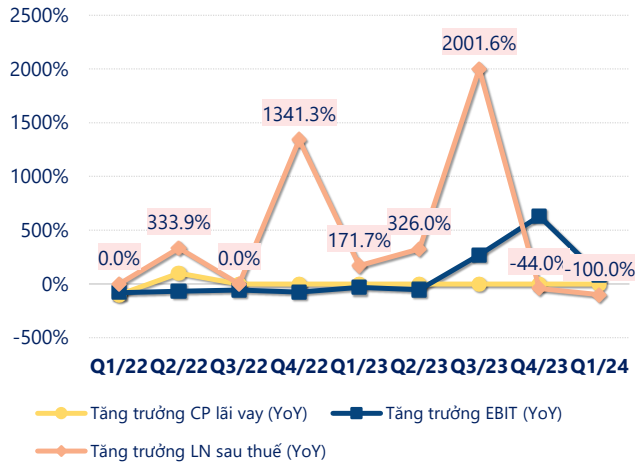
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



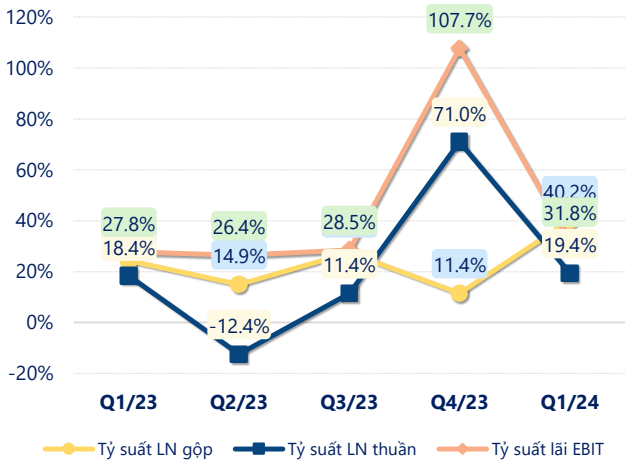
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



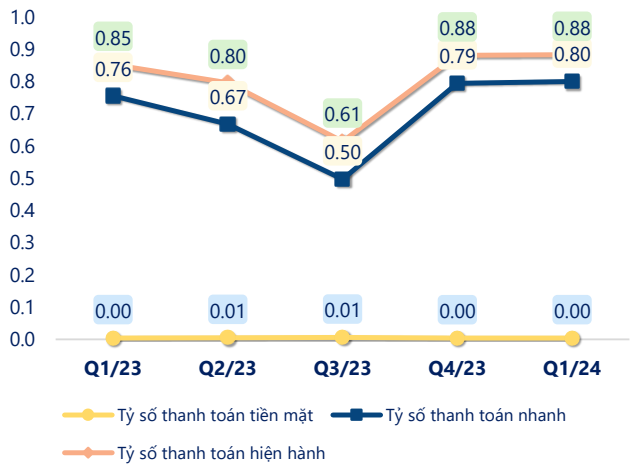
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



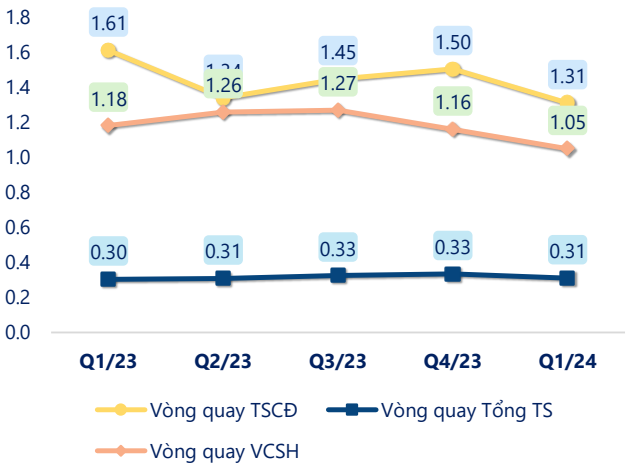
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



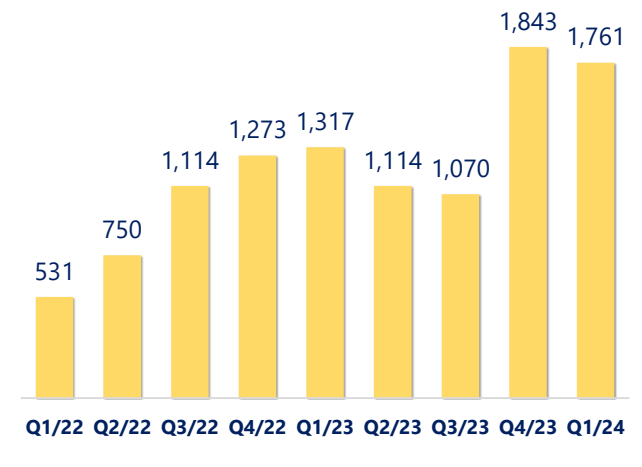
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

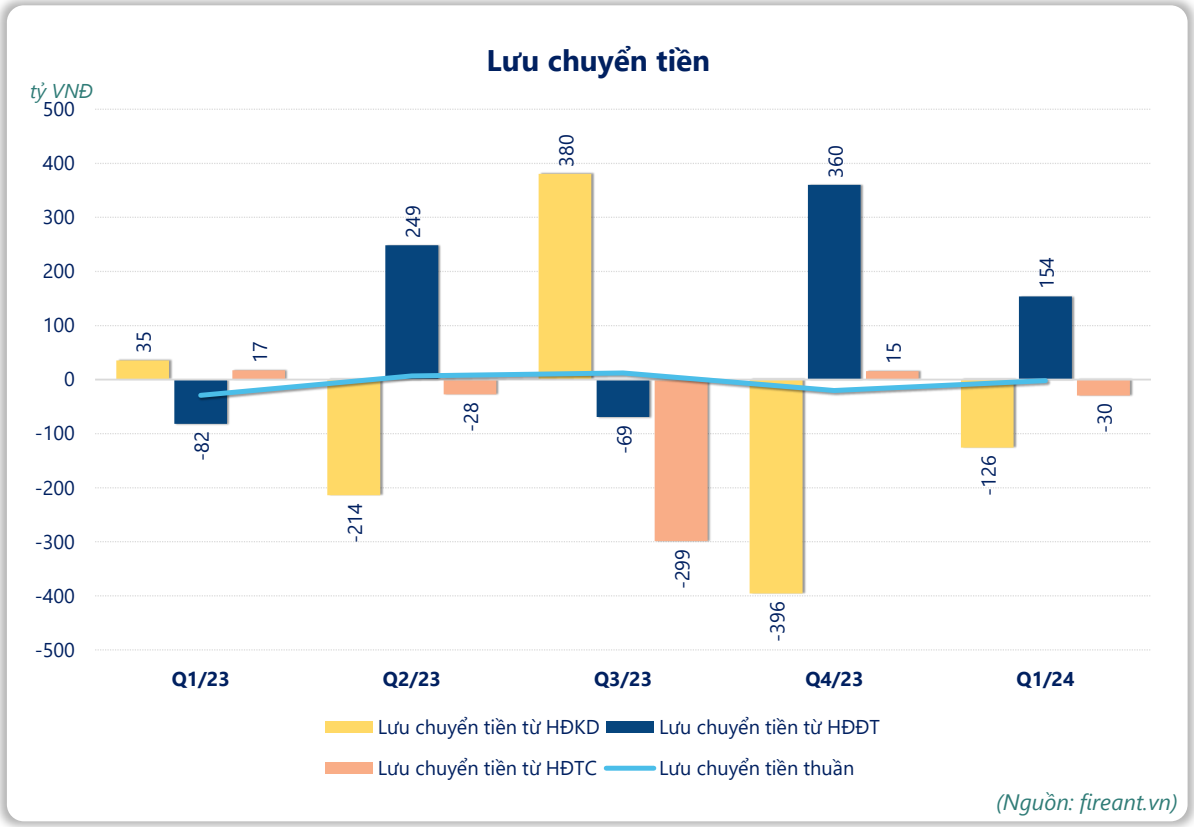


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HSX: HAG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,241**	**1,697**	**-26.9%**	**6,442**	**5,111**	**26.1%**
Giá vốn hàng bán	743	1,285	-42.2%	5,149	3,937	30.8%
Lợi nhuận gộp	498	412	20.9%	1,293	1,173	10.2%
Doanh thu HĐTC	73.0	141	-48.2%	603	486	24.0%
Chi phí TC	177	146	21.5%	-215	1,649	-113%
Chi phí lãi vay	168	168	-0.2%	-271	793	-134%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**-11.1**	**0**	
Chi phí bán hàng	115	58.9	95.3%	255	252	1.2%
Chi phí QLDN	**38.7**	**36.9**	**4.9%**	**155**	**-1,350**	**111%**
LN thuần từ HĐKD	240	312	-23.0%	1,690	1,108	52.5%
Lợi nhuận khác	**-13.7**	**-7.74**	**-76.8%**	**102**	**-80.1**	**228%**
LN trước thuế	226	304	-25.5%	1,793	1,028	74.4%
Lợi nhuận sau thuế	**226**	**303**	**-25.3%**	**1,782**	**1,125**	**58.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**215**	**291**	**-26.2%**	**1,664**	**1,129**	**47.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)